|  |  |
| --- | --- |
| PHÒNG GD&ĐT QUẢNG YÊN  **TRƯỜNG THCS MINH THÀNH** | **MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ I**  **NĂM HỌC 2022 - 2023**  **MÔN: TIN HỌC - LỚP 7** |

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Chương/chủ đề** | **Nội dung/đơn vị kiến thức** | **Mức độ nhận thức** | | | | | | | | **Tổng** | | | **Tổng**  **% điểm** |
| **Nhận biết** | | **Thông hiểu** | | **Vận dụng** | | **Vận dụng cao** | | **Số CH** | | **Thời gian** |  |
| **Số CH** | **TG** | **Số CH** | **TG** | **Số CH** | **TG** | **Số CH** | **TG** | **TN** | **TL** |  |
| **1** | **Chủ đề A: Máy tính và cộng đồng** | 1. Thiết bị vào – ra | 6(TN) | 4.5’ | 3(TN) | 4.5’ | 1(TL) | 5’ |  |  | 9 | 1 | 14’ | 32.5%  (3,25 điểm) |
| 2. Phần mềm máy tính | 3(TN) | 2.25’ | 3(TN) | 4.5’ |  |  |  |  | 6 |  | 6.75’ | 15%  (1,5 điểm) |
| 3.Quản lí dữ liệu trong máy tính | 2(TN) | 1.5’ | 2(TN) | 3’ | 1(TL) | 5’ |  |  | 4 | 1 | 9,5’ | 20%  (2đ) |
| **2** | **Chủ đề C. Tổ chức lưu trữ, tìm kiếm và trao đổi thông tin** | 4. Mạng xã hội và một số kênh trao đổi thông tin thông dụng trên Internet | 5(TN) | 3.75’ | 4(TN) | 6’ |  |  | 1(TL) | 5’ | 9 | 1 | 14,75’ | 37,5  (3,25 điểm) |
| ***Tổng*** | | | ***16*** | ***12’*** | ***12*** | ***18’*** | ***2*** | ***10’*** | ***1*** | ***5’*** | ***28*** | ***3*** | ***45’*** | ***10*** |
| **Tỉ lệ %** | | | **40%** | | **30%** | | **20%** | | **10%** | |  |  |  | **100%** |
| **Tỉ lệ chung** | | | **70%** | | | | **30%** | | | |  |  |  | **100%** |

|  |
| --- |
| **BẢNG ĐẶC TẢ ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ I - NĂM HỌC 2022-2023**  **MÔN: TIN HỌC - LỚP 7** |

|  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Chương/**  **Chủ đề** | **Nội dung/Đơn vị kiến thức** | **Mức độ đánh giá** | **Số câu hỏi theo mức độ nhận thức** | | | |
| **Nhận biết** | **Thông hiểu** | **Vận dụng** | **Vận dụng cao** |
| **1** | **Chủ đề A: Máy tính và cộng đồng** | 1. Thiết bị vào – ra | **Nhận biết**  – Biết và nhận ra được các thiết bị vào ra trong mô hình thiết bị máy tính, tính đa dạng và hình dạng của các thiết bị. (Chuột, bàn phím, màn hình, loa, màn hình cảm ứng, máy quét, camera,…) (**Câu 1, Câu 2, Câu 7,8**)  – Biết được chức năng của một số thiết bị vào ra trong thu thập, lưu trữ, xử lí và truyền thông tin. (Chuột, bàn phím, màn hình, loa, màn hình cảm ứng, máy quét, camera,…) **( Câu5; Câu 6**)  **Thông hiểu**  – Nêu được ví dụ cụ thể về những thao tác không đúng cách sẽ gây ra lỗi cho các thiết bị và hệ thống xử lí thông tin. (**Câu 17; Câu 18; 19**)  **Vận dụng**  – Thực hiện đúng các thao tác với các thiết bị thông dụng của máy tính. **(Bài 1)** | 6(TN) | 3(TN) | 1(TL) |  |
| 2.Phần mềm máy tính | **Nhận biết**  – Biết được chức năng của hệ điều hành(**Câu 3,4**)  – Nêu được tên một số phần mềm ứng dụng đã sử dụng (Phần mềm luyện gõ phím, Word, Paint, ….) **(Câu 9**)  **Thông hiểu**  – Giải thích được chức năng điều khiển của hệ điều hành, qua đó phân biệt được hệ điều hành với phần mềm ứng dụng.(**Câu 20; Câu 21; Câu 22)** | 3(TN) | 3(TN) |  |  |
| 3.Quản lí dữ liệu trong máy tính | **Nhận biết**  – Nêu được một số biện pháp để bảo vệ máy tính cá nhân, tài khoản và dữ liệu cá nhận. (Cài mật khẩu máy tính, đăng xuất tài khoản khi hết phiên làm việc, sao lưu dữ liệu, quét virus…) (**Câu 10, Câu 11)**  **Thông hiểu**  – Phân biệt được loại tệp thông qua phần mở rộng.**(Câu 23, Câu 24)**  **Vận dụng**  – Thao tác thành thạo với tệp và thư mục. (**Bài 2**) | 2(TN) | 2(TN) | 1 (TL) |  |
| **2** | **Chủ đề C. Tổ chức lưu trữ, tìm kiếm và trao đổi thông tin** | 4. Mạng xã hội và một số kênh trao đổi thông tin thông dụng trên Internet | **Nhận biết**  – Nhận biết một số website là mạng xã hội (Facebook, YouTube, Zalo, Instagram …)**(Câu 12)**  – Nêu được tên kênh và thông tin trao đổi chính trên kênh đó như Youtube cho phép trao đổi, chia sẻ …về Video; Website nhà trường chứa các thông tin về hoạt động giáo dục của nhà trường, ….)**(Câu 13, câu 14)**  – Nêu được một số chức năng cơ bản của mạng xã hội: kết nối, giao lưu, chia sẻ, thảo luận và trao đổi thông tin…**(Câu 15,16)**  **Thông hiểu**  – Nêu được ví dụ cụ thể về hậu quả của việc sử dụng thông tin vào mục đích sai trái. **(Câu 25, Câu 26, Câu 27, Câu 28)**  **Vận dụng cao**  – Sử dụng được một số chức năng cơ bản của một mạng xã hội để giao lưu và chia sẻ thông tin: tạo tài khoản, hồ sơ trực tuyến, kết nối với bạn cùng lớp, chia sẻ tài liệu học tập, tạo nhóm trao đổi ….(**Bài 3**) | 5(TN) | 4(TN) | 1(TL) |  |
| **Tổng** | | |  | **16 TN** | **12 TN** | **2 TL** | **1TL** |
| ***Tỉ lệ %*** | | |  | ***40%*** | ***30%*** | ***20%*** | ***10%*** |
| **Tỉ lệ chung** | | |  | **70%** | | **30%** | |

|  |  |
| --- | --- |
| PHÒNG GD&ĐT QUẢNG YÊN  **TRƯỜNG THCS MINH THÀNH** | **BÀI KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ I**  **Năm học 2022 - 2023**  **Môn: Tin học 7**  **Thời gian: 45 phút.**  *(Không tính thời gian giao đề)* |

Họ và tên: .....................................

**Điểm**

Lớp: ..............................................

**PHẦN 1 (7đ) TRẮC NGHIỆM**

**Hãy khoanh vào chữ cái trước câu trả lời em cho là đúng.**

**Câu 1**. Đĩa cứng là loại thiết bị nào?

A. Thiết bị vào B. Thiết bị ra

C. Thiết bị vừa vào vừa ra D. Thiết bị lưu trữ

**Câu 2**. Tai nghe là loại thiết bị nào?

A. Thiết bị vào B. Thiết bị ra

C. Thiết bị vừa vào vừa ra D. Thiết bị lưu trữ

**Câu 3**. Việc nào sau đây là chức năng của hệ điều hành?

1. Khởi động phần mềm đồ họa máy tính. B. Vẽ hình ngôi nhà mơ ước của em.

C.Vẽ thêm cho ngôi nhà một cửa sổ . D. Tô màu đỏ cho mái ngói.

**Câu 4**: Việc nào sau đây không thuộc chức năng của hệ điều hành?

A. Khởi động phần mềm trình chiếu. B. Soạn thảo nội dung trình chiếu.

C.Sao chép tệp trình chiếu đến vị trí khác. D. Đổi tên tệp trình chiếu.

**Câu 5**. Thiết bị nào truyền dữ liệu âm thanh từ máy tính ra ngoài?

A. Máy ảnh B. Micro C. Màn hình D. Loa

**Câu 6**. Thiết bị nào sau đây có chức năng đưa thông tin ra ngoài *thông qua việc in ra giấy*?

A. Màn hình B. Máy in C. Loa, tai nghe D. Máy chiếu

**Câu 7**. Phương án nào sau đây chỉ gồm các thiết bị vào?

A. Micro; Máy in B. Máy quét; Màn hình

C. Máy ảnh kỹ thuật số, Loa D. Bàn phím, chuột

**Câu 8**. Thiết bị phổ biến nhất được sử dụng để nhập dữ liệu số và văn bản vào hệ thống máy tính là gì?

A. Máy vẽ đồ thị B. Bàn phím C. Máy in D. Máy quét

**Câu 9**: Em dùng phần mềm Mindmaple Lite để làm việc gì?

A. Nghe nhạc

B. Nghe nhạc

C. Soạn thảo văn bản

D. Tạo sơ đồ tư duy

**Câu 10**: Em hãy chọn phương án SAI khi muốn bảo vệ an toàn máy tính và dữ liệu của mình?

A. Đặt mật khẩu cho máy tính.

B. Đăng xuất tài khoản khi không làm việc.

C. Sao lưu dữ liệu thường xuyên.

D. Không cần đặt mật khẩu cho máy tính cá nhân.

**Câu 11**: Phát biểu nào sau đây là SAI?

A. Phần mềm diệt virus giúp ngăn ngừa, diệt virus cho máy tính.

B. Bật chức năng Window Defender Firewall giúp hạn chế sự tấn công của phần mềm độc hại.

C. Máy tính đã có phần mềm diệt virus thì không thể bị nhiễm virus.

D. Sử dụng máy tính có hiểu biết giúp hạn chế lây nhiễm virus.

**Câu 12**: Trong các ứng dụng dưới đây, ứng dụng nào KHÔNG phải là mạng xã hội:

A. Zalo B. Facebook

C. Instagram D. Zoom meeting

**Câu 13**. Em KHÔNG thể làm gì trên kênh YOUTUBE?

A. Tải lên các video của mình.

B. Xem video của người khác tải lên.

C. Chia sẻ, bình luận video của người khác tải lên.

D. Xóa các video của người khác tải lên.

**Câu 14**. Website của trường em chứa các thông tin nào sau đây?

A. Các thông tin mới nhất về đời sống, tình cảm của các ca sĩ nổi tiếng Việt Nam.

B. Các bộ phim nổi tiếng và mới nhất của Thế giới.

C. Các thông tin về hoạt động giáo dục của nhà trường.

D. Các video được câu like nhiều nhất trên Tiktok.

**Câu 15**. KHÔNG nên dùng mạng xã hội cho mục đích nào sau đây?

A. Giao lưu với bạn bè

B. Học hỏi kiến thức

C. Bình luận xấu về người khác

D. Chia sẻ các hình ảnh phù hợp của mình

**Câu 16**. Các câu nói về mạng xã hội sau, câu nào là SAI?

A. Mạng xã hội giúp mọi người tương tác với nhau mà không cần gặp mặt

B. Mạng xã hội giúp em có thể tham gia các khóa học trực tuyến, giao lưu học hỏi với các bạn trên khắp thế giới

C. Mạng xã hội trợ giúp quảng cáo bán hàng trực tuyến.

D. Các thông tin trên mạng xã hội luôn luôn đúng.

**Câu 17**. Máy tính của em đang làm việc với 1 tệp trên thẻ nhớ. Em hãy sắp xếp thứ tự các thao tác dưới đây để tắt máy tính an toàn, không làm mất dữ liệu?

1. Chọn nút lệnh Shutdown để tắt máy tính

2. Đóng tệp đang mở trên thẻ nhớ

3. Chọn “Safe to remove Hardware” để ngắt kết nối với thẻ nhớ

4. Lưu lại nội dung của tệp.

A. 1 – 2 – 3 – 4 B. 4 – 2 – 3 – 1 C. 2 – 3 – 1 - 4 D. 3 – 2 – 4 – 1

**Câu 18**: Theo em, những hành vi nào nên làm khi sử dụng máy tính:

1. Viết, vẽ lên màn hình bằng các vật sắc nhọn

2. Tắt máy tính bằng cách rút nguồn điện

3. Gõ phím dứt khoát nhưng nhẹ nhàng

4. Rút điện trước khi lau dọn máy tính

5. Lau máy tính bằng khăn ướt.

6. Đóng mọi tài liệu và ứng dụng trước khi tắt máy tính

A. 1; 2; 3; 4; 5 B. 2; 3; 4; 6 C. 3; 4; 6 D. 2; 4; 6

**Câu 19**. Chọn phương án SAI: Khi lắp ráp thiết bị, nếu cắm đầu nối vào cổng kết nối có hình dạng, cấu tạo, kích thước không phù hợp thì có thể gây ra điều gì?

A. Không cắm được đầu nối vào cổng kết nối

B. Cong, gẫy, hỏng chân cắm của cổng kết nối, đầu nối

C. Có thể hỏng thiết bị

D. Không sao cả, vẫn kết nối được.

**Câu 20**: Chức năng nào sau đây KHÔNG phải của hệ điều hành?

A. Quản lý các tệp dữ liệu trên ô đĩa.

B. Tạo và chỉnh sửa nội dung của một tệp hình ảnh.

C. Điều khiển các thiết bị vào ra.

D. Quản lý giao diện giữa người dùng và máy tính.

**Câu 21**: Phương án nào sau đây là SAI khi nói về chức năng của HĐH?

A. Phòng chống Virus và sao lưu dự phòng là chức năng của HĐH, ta không cần phải làm gì thêm.

B. HĐH hỗ trợ phòng chống Virus và sao lưu dự phòng.

C. HĐH kiểm soát người dùng đăng nhập máy tính thông qua các tài khoản.

D. HĐH quản lý các phần mềm ứng dụng và các tệp dữ liệu.

**Câu 22**: Phát biểu nào sau đây là SAI?

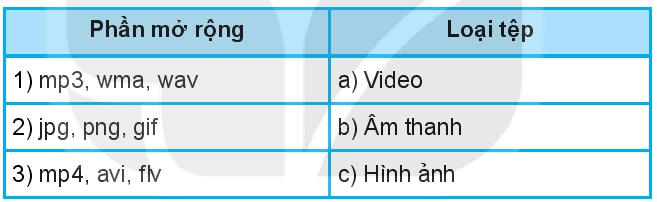
A. Phần mềm ứng dụng được cài đặt sau khi máy tính đã cài đặt HĐH.

B. HĐH được tự động chạy khi bật máy tính.

C. Máy tính có thể hoạt động được khi chưa cài đặt HĐH.

D. Để máy tính hoạt động được thì máy tính phải cài đặt HĐH.

**Câu 23**: Chọn phần ghép nối đúng phần mở rộng và Loại tệp tương ứng:



A. 1 – a; 2 – b; 3 – c B. 1 – c; 2 – a; 3 – b;

C. 1- b; 2 – c; 3 – a D. 1 – a; 2 – c; 3 – b

**Câu 24**. Tệp có phần mở rộng.zar; .zip thuộc loại tệp nào dưới đây?

A. Không có loại tệp này B. Tệp chương trình máy tính

C. Tệp dữ liệu của phần mềm Microsoft Word D. Tệp nén dữ liệu

**Câu 25**. Em sẽ làm gì khi nhận được một clip “2 học sinh trong lớp đang đánh nhau ngoài sân bóng để giải quyết mâu thuẫn” từ bạn bè mình?

A. Ngay lập tức chia sẻ rộng rãi cho bạn bè và người khác

B. Tham gia vào bình luận cổ vũ cho 2 bạn học sinh trong clip đó

C. Báo ngay cho các thầy cô giáo trong trường biết để có hướng giải quyết

D. Chỉ xem và che dấu thông tin về clip đó, không cho các thầy cô giáo biết.

**Câu 26**. Đâu là một hành vi nên làm của 1 học sinh trên mạng xã hội?

1. Sử dụng mạng xã hội đúng mức vào việc học, giao lưu, kết bạn

2. Thường xuyên thức khuya để sử dụng mạng xã hội

3. Thấy tức giận, và cáu kỉnh khi không được sử dụng mạng xã hội

4. Mất hứng thú với các hoạt động trước đây, khi em chưa sử dụng mạng xã hội

5. Thường xuyên đăng ảnh, câu like, thích sống ảo trên mạng xã hội

6. Giới thiệu bản thân, thể hiện quan điểm đúng mực phù hợp lứa tuổi trên mạng xã hội

7. Tạo nhóm bạn cùng yêu thích môn học để cùng nhau trao đổi thông tin.

A. 1; 2; 5; 6 B. 1; 6; 7 C. 2; 6; 8 D. 7; 4; 6

**Câu 27**. Các Tác hại của việc sử dụng mạng xã hội KHÔNG đúng cách?

1. Tôn trọng mọi người khi giao tiếp qua mạng xã hội

2. Giấu bố mẹ, thầy cô vấn đề khiến em căng thẳng, sợ hãi khi sử dụng mạng

3. Sử dụng ngôn ngữ, hình ảnh, biểu tượng, văn minh, lịch sự

4. Bảo vệ tài khoản cá nhân trên mạng xã hội của mình

5. Nói bậy, nói xấu người khác, sử dụng tiếng lóng, hình ảnh không lành mạnh

6. Tìm sự hỗ trợ của bố mẹ, thầy cô, người tư vấn khi bị bắt nạt trên mạng

7. Đưa thông tin, hình ảnh cá nhân của người khác lên mạng khi chưa được họ cho phép

8. Dành quá nhiều thời gian truy cập mạng, ảnh hưởng tới học tập và sinh hoạt của bản thân

A. 1; 4; 6; 7; 8 B. 1; 3; 4; 6 C. 2; 5; 7; 8 D. 3; 6; 7; 8

**Câu 28**. Những hành vi nào dưới đây là tuân thủ đúng pháp luật trên môi trường mạng?

A. Cung cấp thông tin giả mạo, sai sự thật

B. Xuyên tạc, vu khống, xúc phạm danh dự, nhân phẩm cá nhân, tổ chức, cơ quan

C. Nhắn tin, quấy rối, đe dọa người khác.

D. Chia sẻ thông tin cá nhân của mình cho bạn bè

**PHẦN II. TỰ LUẬN (3đ)**

**Bài 1: (1đ)** Trong quá trình học tập ở phòng bộ môn tin học em hãy cho biết những thiết bị nào thường xuyên bị hỏng. Theo em nguyên nhân các thiết bị đó bị hỏng là gì?

**Bài 2: (1đ)** Em hãy lựa chọn một thiết bị lưu trữ để sao lưu thư mục “du lịch” giải thích tại sao em lựa chọn cách sao lưu đó?

**Bài 3: (1đ)** Em hãy tìm hiểu thêm những ví dụ cụ thể về hậu quả của việc sử dụng thông tin vào mục đích sai trái. Hãy chia sẻ với người thân và bạn bè cùng phòng tránh.

BÀI LÀM

.................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

..................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

..................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

...................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

..................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

.................................................................................................................................................

................................................................................................................................................

...................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

.................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

..................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

.................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

...................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

.................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

...................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

**ĐÁP ÁN VÀ BIỂU ĐIỂM**

**I. PHẦN TRẮC NGHIỆM (7đ)**

**Mỗi câu đúng đạt 0,25đ**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Câu** | 1 | 2 | 3 | 4 | 5 | 6 | 7 | 8 | 9 | 10 | 11 | 12 | 13 | 14 |
| **ĐA** | D | B | A | B | D | B | D | B | D | D | C | D | D | C |
| **Câu** | 15 | 16 | 17 | 18 | 19 | 20 | 21 | 22 | 23 | 24 | 25 | 26 | 27 | 28 |
| **ĐA** | C | D | B | B | D | B | A | C | C | D | C | B | C | D |

**II. TỰ LUẬN (3đ)**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Bài** | **Nội dung** | **Điểm** |
| Bài 1 | Thiết bị hỏng là: Chuột và bàn phím máy tính.  Nguyên nhân:   * Do các bạn tháo gỡ thay đổi vị trí các phím. * Làm rớt chuột và bàn phím xuống nền gạch. * Nháy chuột và gõ phím mạnh tay.   Lưu ý: Học sinh nêu nguyên nhân khác đúng vẫn tính điểm. | 0,25 đ  0,25 đ  0,25 đ  0,25 đ |
| Bài 2: | Để sao lưu thư mục "DuLich", em lựa chọn sao lưu nhờ công nghệ đám mây vì lưu trữ nhờ công nghệ đám mây có thể sao lưu từ xa, truy cập bằng bất kì máy tính có kết nối Internet và dung lượng sao lưu khá lớn.  Ngoài ra, em không sợ bị thất lạc hay hỏng dữ liệu nếu sao lưu bằng công nghệ đám mây. Em sẽ lựa chọn một vài dịch vụ sao lưu uy tín như Google Drive, OneDrive. | 0,5đ  0,5đ |
| Bài 3: | Những ví dụ cụ thể về hậu quả của việc sử dụng thông tin vào mục đích sai trái:  + Những thông tin giả tràn lan trên mạng xã hội vào lúc dịch bệnh gây hoang mang dư luận, vu khống, xuyên tạc uy tín của một người, một cơ quan, một tổ chức nào đó.  + Những thông tin xấu, đoạn video cắt ghép của một người có thể xúc phạm nhân phẩm, danh dự của người khác, thậm chí ảnh hưởng đến tâm lí và tính mạng của họ.  + Những thông tin lừa đảo có thể gây thiệt hại cho nạn nhân. | 0,5đ  0,25đ  0,25đ |